

XỬ LÝ VI PHẠM LUẬT CẠNH TRANH

QUYỂN 7





1

**NHỮNG ĐỐI TƯỢNG NÀO CÓ THỂ BỊ XỬ PHẠT
VI PHẠM LUẬT CẠNH TRANH**

Nghị định 120/2005/NĐ-CP về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh đã chỉ rõ những đối tượng có thể bị xử phạt bao gồm:

(i) Tổ chức, cá nhân kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) bao gồm cả doanh nghiệp sản xuất, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích, doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực thuộc độc quyền nhà nước và doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam;

(ii) Hiệp hội ngành nghề hoạt động tại Việt Nam.

Hiệp hội ngành nghề hoạt động ở Việt Nam là diễn đàn tập hợp các doanh nghiệp có nhiều điểm chung, là nơi rất dễ diễn ra các thỏa thuận gây hạn chế cạnh tranh giữa các doanh nghiệp. Dù không có hoạt động kinh doanh trực tiếp nhưng hành vi, quyết định của Hiệp hội nhiều khi có ảnh hưởng xấu đến môi trường cạnh tranh Việt Nam.



2

VIỆC XỬ LÝ VI PHẠM ĐƯỢC THỰC HIỆN DỰA TRÊN NGUYÊN TẮC NÀO?

Việc xử lý hành vi vi phạm quy định về kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh phải tuân theo các nguyên tắc sau đây:

(i) Mọi hành vi vi phạm phải được phát hiện kịp thời. Việc xử lý hành vi vi phạm phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, triệt để; mọi hậu quả do hành vi vi phạm gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật;

(ii) Việc xử lý hành vi vi phạm phải tuân theo các trình tự, thủ tục trong tố tụng cạnh tranh;

(iii) Việc xử lý hành vi vi phạm phải do người có thẩm quyền tiến hành theo đúng thẩm quyền do pháp luật quy định;

(iv) Một hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh chỉ bị xử lý một lần; một doanh nghiệp thực hiện nhiều hành vi vi phạm thì bị xử lý đối với từng hành vi vi phạm;

(v) Không tiến hành xử lý hành vi vi phạm đối với những hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm.





3

LUẬT CẠNH TRANH QUY ĐỊNH NHƯ THẾ NÀO ĐỐI VỚI CÁC HÌNH THỨC XỬ PHẠT VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH VÀ CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

Đối với mỗi hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh, tổ chức, cá nhân vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính sau đây:

(i) Phạt cảnh cáo;

(ii) Phạt tiền.

Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về cạnh tranh còn có thể bị áp dụng một hoặc một số hình thức xử phạt bổ sung sau đây:

(i) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề;

(ii) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh.

Ngoài các hình thức xử phạt được quy định trên, doanh nghiệp vi phạm pháp luật về cạnh tranh còn có thể bị áp dụng một hoặc một số các biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

(i) Buộc cơ cấu lại doanh nghiệp lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường;

(ii) Buộc chia, tách doanh nghiệp đã sáp nhập, hợp nhất; buộc bán lại phần doanh nghiệp đã mua;



- (iii) Buộc cải chính công khai;
- (iv) Buộc loại bỏ những điều khoản vi phạm pháp luật ra khỏi hợp đồng hoặc giao dịch kinh doanh;
- (v) Buộc sử dụng hoặc bán lại các sáng chế; giải pháp hữu ích; kiểu dáng công nghiệp đã mua nhưng không sử dụng;
- (vi) Buộc loại bỏ những biện pháp ngăn cản, kìm hãm doanh nghiệp khác tham gia thị trường hoặc phát triển kinh doanh;
- (vii) Buộc khôi phục các điều kiện phát triển kỹ thuật, công nghệ mà doanh nghiệp đã cản trở;
- (viii) Buộc loại bỏ các điều kiện bất lợi đã áp đặt cho khách hàng;
- (ix) Buộc khôi phục lại các điều khoản hợp đồng đã thay đổi mà không có lý do chính đáng;
- (x) Buộc khôi phục lại các hợp đồng đã hủy bỏ mà không có lý do chính đáng.

Trường hợp hành vi vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, tổ chức, cá nhân thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.



4

ĐỐI VỚI HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH BỊ MỨC XỬ PHẠT TIỀN LÀ BAO NHIÊU?

Đối với hành vi vi phạm quy định về thỏa thuận hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền và tập trung kinh tế, cơ quan có thẩm quyền xử phạt có thể phạt tiền tối đa đến 10% tổng doanh thu của năm tài chính trước năm thực hiện hành vi bị cấm, không có quy định về mức phạt tiền tối thiểu.

Mức phạt tiền tối đa 10% được áp dụng khi doanh nghiệp thuộc các trường hợp sau đây:

(i) Hàng hóa, dịch vụ liên quan là các mặt hàng lương thực, thực phẩm, trang thiết bị y tế, thuốc phòng và chữa bệnh cho người, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, vật nuôi và các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe;

(ii) Doanh nghiệp vi phạm giữ vai trò tổ chức, lôi kéo các doanh nghiệp khác thực hiện hành vi vi phạm;

(iii) Doanh nghiệp vi phạm có thị phần trên thị trường liên quan từ 50% trở lên;

(iv) Doanh nghiệp có thị phần trên thị trường liên quan lớn nhất trong nhóm doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường;

(v) Doanh nghiệp chèn ép, buộc doanh nghiệp khác phải sáp nhập, bán toàn bộ hoặc một phần tài sản của mình;

(vi) Hành vi tập trung kinh tế làm tăng giá hàng hóa, dịch vụ một cách đáng kể trên thị trường liên quan.



5

CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN XỬ PHẠT DỰA VÀO ĐẤU ĐỀ ĐƯA RA QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT?

Khi xác định mức độ xử lý đối với từng hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh, cơ quan có thẩm quyền có quyền căn cứ vào một hoặc một số yếu tố sau đây:

- (i) Mức độ gây hạn chế cạnh tranh do hành vi vi phạm gây ra;
- (ii) Mức độ thiệt hại do hành vi vi phạm gây ra;
- (iii) Khả năng gây hạn chế cạnh tranh của các đối tượng vi phạm;
- (iv) Thời gian thực hiện hành vi vi phạm;
- (v) Khoản lợi nhuận thu được từ việc thực hiện hành vi vi phạm;
- (vi) Các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng.



6

THẾ NÀO LÀ TÌNH TIẾT GIẢM NHẸ, TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG?

Tình tiết giảm nhẹ trong xử lý vi phạm các quy định về kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh bao gồm:

- (i) Tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện;
- (ii) Đối tượng vi phạm đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của hành vi vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại;
- (iii) Đối tượng vi phạm tự nguyện cung cấp chứng cứ, thông tin liên quan đến hành vi vi phạm mà cơ quan có thẩm quyền trước đó chưa biết;
- (iv) Tác động tích cực của hành vi vi phạm đối với việc phát triển nền kinh tế.





Tình tiết tăng nặng trong xử lý vi phạm các quy định về hành vi hạn chế cạnh tranh bao gồm:

(i) Vi phạm nhiều lần trong cùng lĩnh vực hoặc tái phạm trong cùng lĩnh vực;

(ii) Thực hiện hành vi vi phạm sau khi nhận được quyết định không chấp thuận được hưởng miễn trừ hoặc quyết định bãi bỏ quyết định cho hưởng miễn trừ của cơ quan có thẩm quyền;

(iii) Tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm mặc dù người có thẩm quyền đã yêu cầu chấm dứt hành vi đó;

(iv) Sau khi thực hiện hành vi vi phạm đã có hành vi trốn tránh, che giấu vi phạm.



7

CƠ QUAN NÀO CÓ THẨM QUYỀN XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH?

Đối với hành vi vi phạm quy định về kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh. Hội đồng Cạnh tranh và Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh có các thẩm quyền sau đây:

- (i) Phạt cảnh cáo;
- (ii) Phạt tiền;
- (iii) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm;
- (iv) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả từ (iii) đến (x);
- (v) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề;
- (vi) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả (i) và (ii).

8

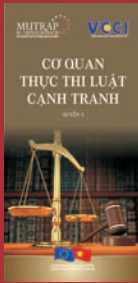
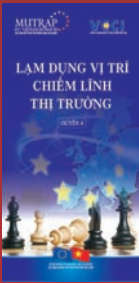
VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH XỬ LÝ VỤ VIỆC CẠNH TRANH NHƯ THẾ NÀO?

Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh có hiệu lực pháp luật, nếu một bên không tự nguyện thi hành, không khởi kiện ra Tòa án, bên được thi hành quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đó.

Trường hợp quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh có liên quan đến tài sản của bên phải thi hành thì bên được thi hành có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có trụ sở, nơi cư trú hoặc nơi có tài sản của bên phải thi hành thực hiện quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh.



BỘ TÀI LIỆU GIỚI THIỆU LUẬT CẠNH TRANH



MUTRAP
EU - VIETNAM MUTRAP III
DỰ ÁN HỖ TRỢ THƯƠNG MẠI ĐA BIÊN

EU VIETNAM MUTRAP III
DỰ ÁN HỖ TRỢ THƯƠNG MẠI ĐA BIÊN

Tầng 9, Tòa nhà Minexport
28 Phố Bà Triệu, Hà Nội, Việt Nam
Tel : (+844) 6270 2158
Fax : (+844) 6270 2138
Email : mutrap@mutrap.org.vn
Website : www.mutrap.org.vn